

Nguồn sử liệu về chủ quyền biển đảo Việt Nam trên báo chí nửa đầu thế kỷ XX

Nguyễn Hữu Sơn

Vào giai đoạn nửa đầu thế kỷ XX, vấn đề chủ quyền biển đảo Việt Nam nhận được mối quan tâm sâu rộng trên nhiều trang báo khác nhau. Một mặt, báo chí đương thời trực tiếp thông tin, bình luận và nêu kiến nghị, giải pháp trước các hiện tượng, sự kiện cụ thể; mặt khác, nhấn mạnh vai trò các nguồn sử liệu, chứng cứ từ quá khứ đến hiện tại liên quan đến Biển Đông (bao gồm các ghi chép chính sử, bản đồ trong nước và nước ngoài, các chỉ dẫn tài liệu công văn và truyền thông...). Đến nay, ngay cả các nguồn tin trên báo chí tiếng Việt và các thư tiếng Anh, Hoa, Nhật, Pháp đương thời cũng đều đã trở thành nguồn sử liệu quan trọng trong nhận thức, hoạt động nghiên cứu và hồ sơ chứng cứ pháp lý về vấn đề chủ quyền biển đảo Việt Nam...

Truy tìm theo các nguồn thông tin trên báo chí có thể ước đoán, xác minh được tài liệu, văn bản gốc cũng như nơi lưu trữ, bảo tồn. Từ rất sớm các báo *Tiếng Dân*, *Ngọ báo* đã lược thuật thông tin và lên tiếng biện luận, tranh đấu với *Hoa tự báo* (Trung Hoa, ra ngày 24-5-1932 với mục bài

Chứng minh chủ quyền lãnh thổ) về vấn đề chủ quyền quần đảo Hoàng Sa (Siosan) và được *Nam phong tạp chí* cho in lại. Bài báo cho biết những “giấy má”, “chứng cứ rõ ràng” và chứng lý nguồn sách *Hàng hải chỉ nam*:

“Theo như giấy má Chánh phủ Pháp tư sang bộ Ngoại giao Tàu, đảo Tây Sa quá thuộc địa phận nước Nam, có mấy chứng cứ rõ ràng lắm:

1. Xét trong sử ký Việt Nam, năm 1816, vua Gia Long đã từng quản trị cái đảo ấy, và đã cấm cờ Việt Nam ở trên miếng đất ấy rồi. Năm 1835, vua lại sai người đến xây tháp và dựng bia ở đấy nữa.

2. Năm 1898, chiếc tàu Belleon và tàu Vnojimou của nước Anh bị đắm ở cạnh đảo Tây Sa, bấy giờ có bọn thuyền chài người Tàu lấy trộm những miếng đồng ở tàu ấy, viên Lãnh sự Anh đóng tại Quỳnh Nhai hải khẩu có đem việc ấy kháng nghị với Chánh phủ Tàu, thì Chánh phủ Tàu phúc đáp rằng: “Đảo Tây Sa không thuộc về lãnh thổ Tàu, nước Tàu không chịu trách nhiệm việc ấy”.

Cứ chứng cứ xác thực như vậy, đảo Tây Sa quả



Tràng An báo số 338

thuộc về địa phận nước Nam, hơn một trăm năm nay, không ai dị nghị (...).

Chánh phủ Đại Pháp lại biện luận một cách minh bạch rằng: Nếu đảo Tây Sa không phải của nước Nam, thì sao vua Gia Long đã đến quản trị tự năm 1816? Sao vua Gia Long đã sai quan đến xây bia, xây tháp tự năm 1835? Lại tra các sách *Hàng hải chỉ nam*

của các sở trắc lượng nước Anh, nước Mỹ làm ra, cũng thấy nói: đảo Tây Sa mãi đến năm 1909 Chánh phủ Trung Quốc mới liệt vào bản đồ...”⁽¹⁾.

Liên quan đến biển đảo lại có niềm tự hào về năng lực đóng tàu biển, việc tiếp nhận cố vấn kỹ thuật Tây, việc định chính, trao đổi với bạn báo đồng nghiệp về thời gian người Việt biết đóng lối tàu hiện đại:

“Quý đồng nghiệp *Nam Cường*, nhơn trích đăng một bài thơ của ông Đặng Huy Trứ, làm quan Bình chuẩn Đại sứ đời Tự Đức, tả cái sừng của mình được cỡi thử chiếc tàu thủy của người mình mới chế, mà lên cái đầu đề trên mặt báo (Số ba, ngày 13-2-1938) rằng: “Từ đời Tự Đức, người An Nam đã đóng được một chiếc tàu thủy”.

Chúng tôi cho đó là một sự lầm. Vì sự lầm ấy có quan hệ mật thiết với lịch sử nước nhà, mà cũng dính dấp với bước đường tiến hóa của nòi giống ta, chúng tôi xin trưng một vài cái chứng ra dưới này gọi là cùng bạn đồng nghiệp đi tìm sự thực mà xin đính chính lại.

Thật ra, nước ta biết dùng tàu máy đã lâu, mà biết đóng tàu máy thì quả quyết là trước đời Tự Đức. Vì năm Minh Mạng thứ 20 (1839), vua đã ngự chơi cầu bến Ngự, xem thí nghiệm (...).

Ngài truyền rằng: “Tàu này mua bên Tây cũng được, nhưng muốn khiến cho công tượng nước ta tập quen máy móc cho khéo, vậy nên chẳng kể lao phí gì”.

Đến năm Thiệu Trị thứ 5 (1845), vua khiến các quan Hữu tư khắc hiệu để cấp phát cho các tàu máy để làm tin.

Lúc bấy giờ đã có mấy chiếc tàu này: Bảo Long, Thái Loan, Kim, Ứng, Linh Phụng, Phấn Bằng, Thân Giao, Tiên Ly, Thọ Hạc, Tinh Dương, Bình Dương, Định Dương, Diêm Dương, Thanh Hải, Tinh Hải, Bình Hải, Định Hải, An Hải, Điện Phi, Yên Phi, Vân Phi,... Từ đó đến sau, Sở Vở khố ở Kinh còn lần lượt đóng thêm tàu nhiều nữa...”⁽²⁾.



Tràng An báo số 340

Đến nay có thể tìm đâu nguồn sử liệu nói về trách nhiệm giới quan chức, những sách cổ, thư từ, bản đồ và tin tức trên nhiều loại báo khác nhau đã được ký giả Hoàng Văn Tiếp xác nhận:

“Tôi hoàn toàn hợp ý với ngài mà công nhận sự quyền lợi mà nước Pháp được hưởng, nếu nước Pháp nhân danh nước Nam mà đòi chủ quyền những đảo Paracels”. Câu ấy là của quan cố Toàn quyền Pasquier đã viết trong bức thư gửi cho quan thuộc địa Tổng trưởng Paul Reynaud ngày 20-3-1930 đăng phúc đáp thư

của quan Tổng trưởng hỏi về những đảo Paracels.

Rồi thì... 1930-1938. Tám năm sau, nước Pháp mới chịu canh giữ những đảo ấy, như tin các vô tuyến điện đã truyền ra khắp thế giới ngày 4 Juillet vừa rồi (...). Khi đó, một nhà báo độc lập, ông Cucherousset, chủ nhiệm kiêm chủ bút tạp chí *Eveil Economique*, hết sức công kích chính phủ Đông Dương về sự hững hờ với đảo Hoàng Sa. Tiếc thay, người ta không cho ý kiến của ông là phải. Người ta lại... khám nhà và khép ông vào tội... tàng trữ những tài liệu của chánh phủ (vì ông Cucherousset biết được nhiều điều bí mật hồi đó)...

Ông Bergeon, Phó Chủ tịch Ủy ban Hải quân, viết một bài kịch liệt trong tạp chí *Capital* ra ngày 17-9-1931. Sau ông lại viết một bài nữa cũng về vấn đề đảo Hoàng Sa trong báo *Petit Var*...

Trong bài trước tôi đã đăng bản đồ của xứ Đông Dương về từ năm Minh Mạng thứ 14, trích trong *Hoàng Việt địa dư*, để cho độc giả thấy rằng trong bản đồ hồi đó đã có ghi đảo Hoàng Sa cũng như thuộc quyền sở hữu của Đông Dương.

Lúc nước Pháp cho quân lính lên canh giữ quần đảo Hoàng Sa (Paracels) thì Hãng Đông minh thông tin của Nhật bữa 4 Juillet đăng tin rằng M. Sueji Hirata, một nhà kỹ nghệ ở nước Nhật xin chính phủ Đông Kinh phản đối, lấy cớ rằng ông ta đã tìm ra những đảo ấy (Xem tin vô tuyến điện của *Sài Gòn* số trước).

Đại sứ Tàu là Cố Duy Quân cũng phản kháng Bộ Ngoại giao Pháp ở Paris. Và theo báo *Le Journal* thì không chừng vụ “Hoàng Sa” phải đem ra tòa án quốc tế La Haye phân xử...”.

Đồng thời Hoàng Văn Tiếp truy tìm tài liệu để cắt nghĩa nguồn gốc tên gọi quần đảo Pracel - Paracels - Hoàng Sa:

“Nhà thông thái Krempf, Giám đốc Viện Hải học ở Nha Trang, đã tìm ra rằng chữ “Paracels” có liên lạc với tên một nhà bác học Thụy Sĩ: Von Hohenheim Paracelse, sống vào hồi thế kỷ XVI (1493-1541). Ông Krempf nói rằng có lẽ một nhà thủy thủ Âu châu hồi thế kỷ XVI đã đi qua đảo ấy và cho nó cái tên “Paracels” để kỷ niệm nhà bác học Paracelse mà anh ta mến phục...”

Trong cuốn *Le Siam ancien* của Pournereau, người ta lại thấy một bản đồ Đông Dương của một người Bồ Đào Nha vô danh vẽ từ năm 1580 và cũng lấy tên “Côte de Pracel” mà kêu miền duyên hải gần đảo Hoàng Sa.

Trong bản đồ của Danville vẽ năm 1765 cũng lại thấy tên “Pracel” nữa.

Vậy có thể nói rằng đảo Paracels trước kia tên là Pracel...⁽³⁾

Trong một bài viết khác, Hoàng Văn Tiếp trao đổi lại báo *Diễn tín* về thông tin tên gọi quần đảo Hoàng Sa, nhấn mạnh vị thế bản đồ trích ở cuốn *Hoàng Việt địa dư* và chú ý dẫn “một tin quan trọng của tờ báo *Đông Pháp* ở Hà Nội” về quần đảo Paracels: “Trước kia, vào triều vua Gia Long đã có Dự sáp nhập quần đảo Paracels vào tỉnh Quảng Nam. Vừa rồi đức Bảo Đại lại hạ một đạo Dự cho quần đảo Paracels sáp nhập tỉnh Thừa Thiên chứ không sáp nhập tỉnh Quảng Nam nữa. Có lẽ đạo Dự này nay mai sẽ đăng vào *Công báo Đông Dương*...”⁽⁴⁾

Qua nguồn sử liệu này có thể thấy được tinh nhất quán, quyết đoán của các vua triều Nguyễn trong ý

thức và hành động bảo vệ chủ quyền biển đảo, kể từ bậc khai quốc Nguyễn Anh - Gia Long (1762-1820) đến hoàng đế đương thời Nguyễn Phúc Vĩnh Thụy - Bảo Đại (1913-1997)...

Theo định hướng khảo cứu, học giả Sử Bình Tứ (Huỳnh Thúc Kháng, 1876-1947) tập trung kiểm kê, hệ thống hóa nguồn thư tịch Hán Nôm (*Phủ biên tạp lục, Đại Nam nhất thống chí, Triều chính yếu thực lục, Lịch triều hiến chương loại chí, Công hạ ký văn, Mãn hành thi thoại, Đông hành thi thuyết, Việt sử thông giám cương mục khảo lược*...) liên quan đến chủ quyền Biển Đông và Hoàng Sa; xác định trách nhiệm nhà nước Pháp Nam và nhấn mạnh hiện trạng, tình hình đương thời: “Đáng lẽ ngay từ năm 1909, khi Trung Hoa nhận quần đảo Tây Sa là của họ, Chính phủ Pháp đã tuyên bố quyền sở hữu của Đông Dương đối với quần đảo ấy (...). Vào khoảng 1931-1932, Eveil Ecoromique viết tiếp mấy bài đòi sáp nhập quần đảo ấy vào Đông Dương. Dư luận nhân đồ nổi lên thúc giục. Vào khoảng năm 1932-1933, Chính phủ Pháp mới tỉnh ngộ ra tay hành động thì bị Nhật Bản cản trở. Hai bên cãi nhau ít lâu, rồi lờ”; đồng thời khẳng định: “Theo các báo cáo ta gần đây sưu tập các tài liệu về đảo Tây Sa để chứng minh thì đảo ấy là phần sở hữu của nước Nam ta, vì chính người Nam đã chiếm trước hết và đã kinh dinh các công cuộc ở đảo ấy...”⁽⁵⁾

Việc nắm bắt, truy tìm nguồn sử liệu thư tịch Hán Nôm, Pháp văn và Quốc ngữ nói trên thực sự cần thiết và còn là công việc ở phía trước.

Gần với phong cách khảo cứu, ký giả Thúc Dật cũng thống kê, mô tả chi tiết các nguồn thư tịch Hán Nôm,

xác định tác giả và tác phẩm: “Vậy chúng ta tìm tòi mà cung hiến thêm một vài tài liệu chắc chắn về vấn đề chủ quyền quần đảo Hoàng Sa, tương cũng không phải là vô ích. Những sử sách chép đến quần đảo ấy có:

1. Quyển *Phủ biên tạp lục* của ông Lê Quý Đôn soạn trong năm Lê Cảnh Hưng thứ 37 (1776). Sách này tư rằng: Đảo Hoàng Sa thuộc hải phận xã Yên Vĩnh, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi.

2. *Đại Nam nhất thống chí toàn đồ* về một dãy nhiều đảo nhỏ thuộc về phương đông hải phận tỉnh Quảng Nam và các tỉnh đi nam, ghi tên là Hoàng Sa và Vạn Lý Trường Sa.

3. Quyển cổ *Đại Nam nhất thống chí*.

4. Quyển *Lịch triều loại chí* của ông Phan Huy Chú.

5. Quyển *Đại Nam nhất thống chí* của ông Cao Xuân Dục soạn trong triều vua Duy Tân.

6. Quyển *Minh Mạng chính yếu* do Quốc sử quán soạn trong năm Thiệu Trị thứ nhất (1840), sách này thuật chuyện tàu Anh Cát Lợi bị đắm ở đảo Hoàng Sa năm 1836...”

Sau khi dần giải việc xác lập chủ quyền, công việc quản trị, lập đội hải binh, vẽ địa đồ, xây miếu, khai thác hải sản, tổ chức cứu nạn tàu Anh Cát Lợi, Thúc Dật đi đến khẳng định chủ quyền Việt Nam đối với quần đảo Hoàng Sa trên tầm quốc tế:

“Thời đối với quần đảo Paracels, nước ta, từ đời vua Hiến Minh (1702) đã có đặt đội quân Hoàng Sa trông nom quần đảo, đã có khai thác tìm được bạc, thiếc, đồng,... đã có trồng cây, đã có xây miếu lập bia. Dấu vết đồn binh và kinh lý của nước ta đã hiển nhiên.

Nếu vấn đề quần đảo

Parscels đem ra giữa tòa án quốc tế La Haye phán xử, thời nước Pháp, lấy danh nghĩa là đại diện cho nước An Nam, chẳng những có thể đem sử sách của ta ra mà chứng cứ, lại còn có thể mượn đoạn sử hàng hải của nước Anh trong năm 1836 và sử Tàu về đời Càn Long (1753) để chứng minh cho lý thuyết của mình. Sự hơn kiện chắc là về phần nước Pháp.

Nhưng nếu có một nước nào cậy cường quyền, không kể công lý, đem vũ lực tranh giành quần đảo ấy, thời nước Pháp hiện đứng bảo hộ cho nước Nam, cũng là một nước hùng cường về bậc nhất trên thế giới, không lẽ chịu nhượng bộ để mất lãnh thổ quan yếu ở hải phận nước ta, và quốc dân ta không lẽ ngồi yên mà chịu mất đất của ông cha mình khai thác mấy trăm năm trước...⁽⁶⁾

Là người am hiểu nội tình quốc gia, ký giả Trương Lập Tạo xác định có nguồn công văn, tài liệu phong phú của nhà nước Pháp Nam ngay từ giai đoạn cuối thế kỷ XIX gắn với trách nhiệm cá nhân quan Toàn quyền và Phủ Toàn quyền Đông Dương, quan Lãnh sự Pháp ở Hải Khẩu (Hải Nam) và Lãnh sự Pháp ở Bộ Thuộc địa: “Bắt đầu từ năm 1893, Phủ Toàn quyền Đông Dương đã lưu ý tới quần đảo Tây Sa, trong các áng công văn còn thấy lưu lại rất nhiều dấu tích. Thuở đó, Bộ Thuộc địa đã do theo lời yêu cầu của quan lãnh sự Pháp trú ở Hoihào mà tư lệnh cho quan Toàn quyền Đông Dương dạy phải báo cáo về Bộ tất cả những tài liệu về địa thế của quần đảo Tây Sa đối với Đông Dương”, đồng thời đã phác thảo một bảng biên niên sự kiện chủ quyền biển đảo từ 1893 suốt cho đến năm 1930; trong đó có nhắc đến công văn và tài

liệu in trên tạp chí *L'Europe nouvelle* (tiếng Pháp, số 10 ngày 2 Février 1921) và bản tin của quan Tổng lãnh sự Beauvais ở Quảng Châu đánh qua ngày 8 Avril 1921 cho hay rằng:

“Bồi mạng lệnh số N. 831 đề ngày 30 Mars 1921 đăng quan báo tỉnh Quảng Đông (số 2619, ngày 2-4-1921 – Nguyên văn in nhằm thành 1927, NHS chú), quan Toàn quyền chủ tịch Quảng Đông cho hay rằng Chính phủ cách mạng trong phiên nhóm ngày 11-3-1921, đã quyết định sát nhập quần đảo Tây Sa về Hải Nam...”⁽⁷⁾. Bên cạnh các nguồn sử liệu tiếng Pháp, tiếng Trung này, Trương Lập Tạo còn trích dẫn nhiều công văn khác mà khi đan kết các nguồn văn bản sẽ cho thấy rõ hơn tình hình nội trị ngoại giao của nhà nước Pháp Nam trước vấn đề chủ quyền biển đảo một thời...

Vào giai đoạn nửa đầu thế kỷ XX, trên nhiều loại báo chí trung ương và địa phương, báo ngành và văn đoàn, tổ chức chính trị - xã hội và tôn giáo, nhật báo, tuần báo và nguyệt san (*Đông thanh tạp chí, Đuốc tuệ, Nam phong tạp chí, Ngày nay, Ngọ báo, Sài Gòn, Thời vụ, Tiếng Dân, Tiểu thuyết thứ Bảy, Tràng An báo, Trung Bắc tân văn,...*) đều quan tâm và tập trung lên tiếng về vấn đề chủ quyền quần đảo Hoàng Sa và biển đảo Việt Nam nói chung. Nếu bản thân các loại báo chí đã trở thành nguồn sử liệu quan trọng thì việc các nguồn thông tin, thư tịch, dữ liệu, địa đồ, công văn được nhắc đến và tàng trữ trong nội dung các bài báo lại hé mở ra một nguồn sử liệu trong sử liệu, sử liệu của sử liệu thực sự phong phú. Giống như từ một rễ cái có thể lần tìm đến các rễ phụ,

rễ nhánh, rễ con,... việc truy tìm, khai thác, chất chiu nguồn “sử liệu của sử liệu” liên quan đến chủ quyền biển đảo đất nước hồi đầu thế kỷ XX đòi hỏi nhiều tâm trí, công sức và cả thời gian vật chất nữa.■

CHÚ THÍCH:

1. N.B, “Nước Pháp muốn đòi đảo Tây Sa (Siosan) cho dân Việt Nam ta”, *Nam phong tạp chí*, số 172, tháng 5-1932, tr.554-557.

2. Lê Thanh Cảnh, “Nước Nam biết đóng tàu máy đã hơn một trăm năm nay” *Tràng An báo*, số 298, ra ngày 25-2-1938, tr.1+2.

3. Hoàng Văn Tiếp, “Từ Đảo Hải Nam đến quần đảo Hoàng Sa (Paracels) - Đảo Hoàng Sa có quan hệ mật thiết đến sự phòng thủ Đông Dương”, 3 kỳ, *Sài Gòn*, số 1432, ra ngày 9-7-1938, tr.1; số 1433, ra ngày 11-7-1938, tr.1+7; số 1434, ra ngày 12-7-1938, tr.1-2.

4. Hoàng Văn Tiếp, “Chung quanh vấn đề “Paracels” - Vua Bảo Đại với đảo Hoàng Sa”, *Sài Gòn*, số 1434, ra ngày 12-7-1938, tr.1.

5. Sử Bình Từ, “Dấu tích đảo Tây Sa (Paracels) trên lịch sử Việt Nam ta và giá trị bản *Phủ biên tạp lục*”, *Tiếng Dân*, số 1284, ra ngày 23-7-1938.

6. Thúc Dật, “Một vấn đề tối quan trọng hiện thời – đảo Hoàng Sa (Archipel des Paracels) – Chúng tôi quả quyết nói lớn rằng: Nước Nam khai thác đảo Hoàng Sa đã 240 năm nay! Trước tòa quốc tế trọng tài La Haye cái thuyết của chúng tôi phải thắng”, *Tràng An báo*, số 338, ra ngày 15-7-1938, tr.1+3.

7. Trương Lập Tạo, “Một vấn đề quốc tế nghiêm trọng hiện thời: lịch sử cận đại của đảo Paracels”, *Tràng An báo*, số 340, ra ngày 22-7-1938, tr.1+4; số 341, ra ngày 26-7-1938, tr.1+4; số 343, ra ngày 2-8-1938, tr.1+4.